

Số: 1569/TB-SCT

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

**V/v chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu,
điều kiện giao dịch chung**

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp
(Địa chỉ: ấp Thạnh An, xã Tân Long, Thanh
Bình, Đồng Tháp).

Căn cứ Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Căn cứ quy định tại Điều 14, Nghị định số 99/2011/NĐ-CP ngày 27/10/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Sau khi xem xét hồ sơ đăng ký Hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung nhận ngày 12/6/2023 của Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp.

Sở Công Thương thông báo chấp nhận đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung của Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp. Trong trường hợp thay đổi nội dung của hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung, đề nghị Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp thực hiện thủ tục đăng ký lại theo đúng quy định.

Đề nghị Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp thông báo đến người tiêu dùng biết về nội dung hợp đồng theo mẫu đã được Sở Công Thương chấp nhận; thực hiện đúng nội dung đã đăng ký./.

(Đính kèm Hợp đồng cung cấp và sử dụng nước sinh hoạt nông thôn của Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp đã được Sở Công Thương chấp nhận). *1/4/2*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLTT;
- P.KTHT Thanh Bình;
- VP Sở (đăng web Sở);
- Lưu: VT, QLTM.



Võ Phương Thủy



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Thanh Bình, ngày 12 tháng 6 năm 2023

HỢP ĐỒNG
CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG NƯỚC SINH HOẠT NÔNG THÔN
Số:

I. CÁC CĂN CỨ KÝ HỢP ĐỒNG:

- Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

- Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

- Căn cứ quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Căn cứ khả năng cung cấp nước sinh hoạt nông thôn của công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp

- Căn cứ vào đơn xin lắp đặt đồng hồ nước và nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của khách hàng ngày.....tháng.....năm 20....

Chúng tôi gồm các Bên dưới đây:

II. CÁC BÊN KÝ HỢP ĐỒNG:

1. Bên cung cấp nước (gọi tắt là Bên A)

- Tên đơn vị: **Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp**

- Địa chỉ trụ sở chính: ấp Thạnh An, xã Tân Long, huyện Thanh bình, Đồng Tháp

- Đại diện là Ông : **Huỳnh Tấn Minh**

- Chức vụ: Giám đốc

- Điện thoại: **0939367378**

- Mã số thuế: **1402063763**

2. Bên sử dụng nước: (gọi tắt là Bên B)

- Đại diện là Ông, bà: Chủ hộ.

- Giấy chứng minh nhân dân số: Do

Công an Tỉnh: cấp ngày:

.....

- Địa chỉ: tỉnh Đồng Tháp.

- Số điện thoại:.....

Hai Bên thoả thuận thống nhất và ký hợp đồng với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng:

Bên B đồng ý sử dụng dịch vụ cấp nước sinh hoạt của Bên A từ Công ty TNHH MTV Hải Dương Đồng Tháp.

Điều 2: Chất Lượng Dịch Vụ:

Nguồn nước cấp đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt nông thôn do cơ quan có thẩm quyền xét nghiệm.

Điều 3: Ghi chỉ số đồng hồ nước:

3.1. Hàng tháng Bên A (nhân viên Trạm cấp nước) ghi chỉ số đồng hồ nước trong thời gian từ ngày 09 đến ngày 15 trong tháng. Đồng thời thông báo (thay giấy báo) cho Bên B biết thời gian thu tiền. Trường hợp ngày ghi chỉ số nước trùng với các ngày Lễ, Tết thì Bên A sẽ ghi trước hoặc sau các ngày nghỉ từ 02 - 03 ngày.

3.2. Trường hợp đến ngày ghi chỉ số đồng hồ nước mà Bên B đi vắng thì Bên A sẽ tạm ghi lượng nước bằng tháng kế trước đó. Ngoài ra nếu Bên B vắng thường xuyên thì phải có bảng thông báo tại nhà (để nơi dễ thấy). Hoặc thông báo qua điện thoại theo số máy 0939367378.

3.3. Trường hợp phát hiện đồng hồ ghi nước bị đứng số hoặc nghi chạy không chính xác, Bên A sẽ tính bình quân lượng nước sử dụng của 03 tháng liền kề trước đó (khi đồng hồ còn chạy). Đồng thời tiến hành kiểm tra và sửa chữa hoặc mua mới để khắc phục .

Điều 4: Giá nước sạch:

4.1. Giá bán nước sạch thực hiện theo qui định do UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành theo từng mục đích và đối tượng sử dụng cho từng thời kỳ.

4.2. Khi có thay đổi giá nước, Bên A sẽ thông báo bằng văn bản đến UBND xã hoặc thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để Bên B biết về biểu giá, thời gian áp giá.

Điều 5: Phương thức và thời hạn thanh toán:

5.1. Hàng tháng, theo thời gian đã được thông báo Bên A (nhân viên Trạm cấp nước) đến tại địa điểm sử dụng nước của Bên B để thu tiền nước theo phiếu thu có ghi sẵn số tiền của kỳ đó (phiếu thu do Bên A lập) và giao phiếu thu cho Bên B khi đã nhận đủ tiền. Bên B phải có trách nhiệm lưu giữ phiếu thu trong thời gian tối thiểu là 01 năm để đối chiếu việc thanh toán giữa A - B khi cần thiết.

5.2. Trường hợp vì Bên B vắng nhà hoặc chưa có khả năng chi trả ngay được thì sau 07 ngày (kể từ ngày nhận được thông báo) phải trực tiếp đến nộp tiền tại trạm cấp nước, địa chỉ Ấp 3, xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Nếu Bên B không thanh toán tiền nước; sau 05 tuần kể từ ngày Bên A thông báo ngưng cung cấp nước, Bên A sẽ ngưng cung cấp nước cho Bên B. Mọi chi phí liên quan đến đóng mở nước Bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán.

5.3. Hình thức thanh toán: Bên B thanh toán cho Bên A một lần bằng tiền mặt (VNĐ) sau mỗi kỳ phiếu thu tiền.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

Quyền của Bên A.

* Hoạt động cấp nước theo giấy phép khai thác được UBND Tỉnh cấp

6.1. Quản lý toàn bộ mạng đường ống chính, nhánh rẽ và đồng hồ. Mọi vấn đề liên quan đến mạng đường ống này chỉ có Bên A giải quyết, Bên B không được giải quyết. Trường hợp hư hỏng Bên B phải báo cho Bên A biết để khắc phục kịp thời, tránh thất thoát nước.

6.2. Được vào khu vực quản lý của Bên B để kiểm tra, ghi chỉ số, và liên hệ với Bên B

6.3. Bên A sẽ ngưng cung cấp nước cho Bên B trong các trường hợp sau:

- Ngừng cấp nước khi có yêu cầu của Bên B
- Đồng hồ nước hết thời gian kiểm định mà Bên B không chịu kiểm định
- Bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nước.
- Phát hiện Bên B có hành vi sử dụng nước bất hợp pháp dưới mọi hình thức.
 - Bên B tự ý thay đổi hiện trạng, vị trí đường ống nhánh và đồng hồ đo nước. Cung cấp nước lại (câu móc đuôi) cho các hộ khác sử dụng.
 - Bên B không có kinh phí sửa chữa phần tài sản của mình khi hư hỏng
 - Bên B vì lý do nào đó không thực hiện Hợp đồng như: Bán nhà, chuyển nơi ở mới, sử dụng nguồn nước khác.
 - Trong 06 tháng không sử dụng nước (đồng hồ không lên chỉ số nhưng không bị hư).

Sau khi có nhu cầu sử dụng lại Bên B phải có văn bản gửi Bên A xem xét giải quyết trong vòng 07 ngày. Mọi chi phí đóng mở nước Bên B tự chi trả.

Nghĩa vụ của Bên A

6.4. Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện các điều khoản ghi trong Hợp đồng.

6.5. Đảm bảo cung cấp nước sinh hoạt thường xuyên, đạt chất lượng theo quy định của Nhà nước.

6.6. Thông báo ngưng cung cấp nước để sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng định kỳ,... Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 03 ngày và thời gian dự kiến mở



nước lại sẽ thông báo cụ thể trên các phương tiện thông tin đại chúng, trừ trường hợp sự cố khách quan hoặc mất điện không thể thông báo trước.

6.7. Bồi thường thiệt hại cho Bên B trong các trường hợp sau:

- Nếu áp giá cao hơn giá qui định thì phải chi trả lại cho Bên B số tiền chênh lệch trong thời gian áp giá sai.

- Nếu ghi sai chỉ số đồng hồ đo nước dẫn đến thu tiền nước cao hơn thực tế sử dụng của Bên B thì phải hoàn trả số tiền nước đã thu thừa.

Mọi trường hợp chậm trả sau một tháng phải thì phải trả cả tiền lãi của khoản tiền chậm trả. Lãi suất của số tiền chậm trả hoặc thu thừa do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá lãi suất cho vay cao nhất của Ngân hàng mà đơn vị cấp nước có tài khoản ghi trong Hợp đồng dịch vụ cấp nước tại thời điểm thanh toán.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

Quyền của Bên B

7.1. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng, bảo đảm về chất lượng dịch vụ đã nêu trong hợp đồng.

7.2. Yêu cầu Bên A thực hiện việc đảm bảo chất lượng nước khi thấy không đạt tiêu chuẩn.

- Kiểm tra khiếu nại việc ghi chỉ số đồng hồ không đúng với thực tế sử dụng.

- Được bồi thường các thiệt hại do Bên A gây ra, do Bên A không thực hiện các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

Nghĩa Vụ Của Bên B

7.3. Khi phát hiện những sự cố hư hỏng như: mạng đường ống chính bị rò rỉ nước chảy gây ảnh hưởng đến môi trường và tài sản của nhân dân phải có trách nhiệm thông báo cho Bên A biết để khắc phục kịp thời.

7.4. Quản lý, sử dụng và bảo vệ đường ống nhánh, cụm đồng hồ đo nước phải sử dụng hộp bao che tránh mưa nắng và mất cắp.

7.5. Sử dụng nước phải qua đồng hồ đo nước, không được tự ý tháo gỡ kẹp chì niêm phong. Không được làm sai lệch kết quả đo đếm đồng hồ đo nước dưới mọi hình thức. Khi cần thay đổi, chuyển nhượng hoặc di chuyển đồng hồ đi nơi khác phải thông báo cho Bên A biết để được hướng dẫn cụ thể.

7.6. Sử dụng nước phải tiết kiệm và đúng mục đích, đảm bảo vệ sinh môi trường, nguồn nước. Thanh toán đầy đủ số tiền ghi trên phiếu thu tiền nước theo đúng từng loại mục đích sử dụng đã đăng ký. Đảm bảo các thiết bị sử dụng nước sau đồng hồ đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp với đặc tính kỹ thuật, thiết bị của Bên A.

7.7. Tạo điều kiện thuận lợi cho Bên A và các cơ quan chức năng được vào khu vực sử dụng nước của Bên B kiểm tra việc sử dụng nước và thực hiện Hợp đồng.

7.8. Bồi thường thiệt hại cho Bên A trong các trường hợp sau:

- Nếu gây sự cố làm thất thoát nước trên mạng đường ống trước đồng hồ đo nước, thì phải thanh toán chi phí sửa chữa phát sinh thực tế.

- Nếu có hành vi sử dụng nước bất hợp pháp, bao gồm: Sử dụng nước không qua đồng hồ đo nước, làm sai lệch kết quả đo đếm của đồng hồ đo nước. Ngoài việc xử lý theo quy định của pháp luật còn phải bồi thường thiệt hại cho Bên A cụ thể như sau:

- Khối lượng nước truy thu (sử dụng bất hợp pháp) được xác định như sau:

+ Đối với hộ sử dụng nước sinh hoạt, sản xuất hoặc kinh doanh:

Trường hợp xác định được lượng nước lấy cắp thì buộc phải bồi thường thiệt hại cho Bên A số tiền tương ứng với lượng nước lấy cắp và các khoản chi phí cho việc điều tra xác định hành vi lấy cắp

Trường hợp không xác định được lượng nước lấy cắp thì hai Bên sẽ thỏa thuận mức bồi thường nếu không thỏa thuận được thì nhờ cơ quan chức năng giải quyết.

+ Đối với hộ dùng nước cho mục đích xây dựng, tính bằng lượng nước sử dụng cho công trình đã được xây dựng có quy mô tương đương nhân với giá nước hiện hành.

+ Thiệt hại về tài sản bao gồm: chi phí sửa chữa, thay thế phục hồi lại hiện trạng ban đầu trên cơ sở dự toán của Bên A theo giá thời điểm.

Điều 8: Kiểm định thiết bị đo đếm nước:

- Đơn vị cấp nước có trách nhiệm tổ chức việc kiểm định thiết bị đo đếm nước theo đúng yêu cầu và thời hạn do cơ quan quản lý nhà nước về đo lường quy định.

- Khi có nghi ngờ đồng hồ nước hoạt động không chính xác, Bên B có quyền yêu cầu Bên A kiểm tra, kiểm định. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Bên B, Bên A phải tiến hành tháo gỡ đồng hồ đi kiểm định.

- Đồng hồ đo nước được xem là chạy đúng, nếu sau khi thử nghiệm số nước đọc trên đồng hồ sai lệch không quá $\pm 05\%$ so với lượng nước thực tế.

- Trường hợp không đồng ý với kết quả kiểm định, Bên B có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có chức năng kiểm định tại địa phương tổ chức kiểm định độc lập.

- Chi phí cho việc kiểm định độc lập đồng hồ nước được xác định như sau:



+ Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định kết quả kiểm tra đồng hồ nước hoạt động đúng tiêu chuẩn Việt Nam Bên B phải trả chi phí.

+ Trường hợp tổ chức kiểm định độc lập xác định kết quả kiểm tra đồng hồ nước hoạt động *không đúng tiêu chuẩn Việt Nam* Bên A phải trả chi phí.

- Nếu kết quả kiểm tra đồng hồ nước có sai số vượt quá giới hạn cho phép theo tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Lượng nước sai số do đồng hồ chạy nhanh hoặc chạy chậm, được xác định bằng tỉ lệ sai số nhân với lượng nước tiêu thụ của kỳ hóa đơn tại thời điểm kiểm tra và được tính vào hóa đơn của kỳ kế tiếp.

Điều 9: Điều khoản chung:

- Hai Bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản của Hợp đồng. Bên nào vi phạm phải chịu trách nhiệm theo đúng quy định của pháp luật.

- Trong thời gian thực hiện Hợp đồng nếu một trong hai Bên có yêu cầu chấm dứt Hợp đồng, thì phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết trước tối thiểu là 15 ngày để cùng nhau bàn bạc giải quyết. Nếu thay đổi hoặc bổ sung Hợp đồng đã ký thì phải lập phụ kiện hợp đồng (phải được Sở Công Thương xác nhận) và phụ kiện hợp đồng có hiệu lực như là các điều khoản trong Hợp đồng chính đã ký.

- Trường hợp phát sinh tranh chấp, hai Bên phải giải quyết bằng cách tự thương lượng. Nếu không giải quyết được sẽ khiếu nại lên Toà án Kinh tế để giải quyết. Trong thời gian chờ cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp, hai Bên vẫn phải thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng.

- Hợp đồng được thành lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản để theo dõi thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Bên cung cấp nước)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Bên sử dụng nước)